

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 290/2022/HS-ST
Ngày 30 tháng 9 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH, TỈNH NGHỆ AN**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Thanh Hương.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Hà và bà Trần Thị Phương Mai.
- **Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Văn Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Ông Đinh Sỹ Vinh, kiểm sát viên.

Ngày 30/9/2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 263/2022/TLST-HS ngày 31/8/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 362/2022/QĐXXST-HS ngày 05/9/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 77/2022/HSST-QĐ ngày 19 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Thị Hòa; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh ngày 11 tháng 6 năm 1990; Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Khối 1, phường V, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Lê Văn T và con bà: Đoàn Thị C; Chồng: Trần Văn C (đã ly hôn) và có 05 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 14/3/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội "Chống người thi hành công vụ" tại Bản án số 62/2016/HSST.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/6/2022 đến ngày 10/6/2022 được trả tự do (Đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi). Hiện đang tại ngoại. Có mặt.

Người làm chứng: Anh Lê Hồng X, sinh năm: 1977, trú tại: Khối D, phường T, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng thời gian cuối tháng 5/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Lê Thị H đi lên khu vực chợ Cồn thuộc huyện T, tỉnh N gặp và mua của một người đàn ông tên S (H không biết lai lịch, địa chỉ cụ thể) một gói ma túy đá với giá 7.500.000 (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng) để về sử dụng. Sau khi mua được ma túy, Hòa đi về nhà và lấy ra một ít để sử dụng. Số ma túy còn lại, H gói lại

bằng bao ni lông màu trắng, rồi để vào một chiếc hộp hình chữ nhật bằng vải nhung màu đen và đem cất giấu ở ngoài bụi cây trên đường Đinh Nhật T thuộc phường V, thành phố Vinh với mục đích để sau này tiếp tục sử dụng. Đến khoảng 21 giờ 00 phút ngày 31/5/2022, H đi một mình ra chỗ cất giấu ma túy, lấy chiếc hộp có chứa ma túy rồi đi đến đón bạn của H là Lê Hồng X (Sinh: 1977, trú tại: khối D, phường T, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An) đang ở tại nhà nghỉ T N thuộc khối 8, phường B, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Sau khi đến nơi, X điều khiển xe ô tô biển số 37A-67821 để chở Hòa đi dạo xung quanh khu vực thành phố Vinh. Đến khoảng 23 giờ 45 phút ngày 31/5/2022, khi H và X về đến trước cổng khách sạn T N thì bị Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Hòa tự nguyện giao nộp chiếc hộp hình chữ nhật bọc vải nhung màu đen, mở ra bên trong có một gói ni lông màu trắng, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. Tổ công tác tiến hành thu giữ tang vật và đưa các đối tượng về trụ sở Công an thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An để lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Quá trình điều tra Lê Thị H đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Ngày 01/6/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và ra Quyết định trưng cầu giám định. Tại Kết luận giám định số: 754/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 6/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Mẫu chất tinh thể màu trắng thu giữ của Lê Thị H gửi đến giám định là ma túy (Methamphetamine). Số chất tinh thể màu trắng thu giữ của Lê Thị H có khối lượng là 10,140 gam (Mười phẩy một trăm bốn mươi gam)”.

Vật chứng của vụ án: 01 (một) gói được gói bằng bao ni lông màu trắng, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng có khối lượng 10,140 gam (đã lấy 2,140 gam gửi đi giám định, còn lại 8,000g), hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

Đối với xe ô tô biển số 37A-67821, nhãn hiệu VINFAST quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là bà Trần Thị T. Bà T cho anh Lê Hồng X mượn nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh đã trả lại cho chủ sở hữu.

Cáo trạng số 280/CT-VKS-TPV ngày 31/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh truy tố để xét xử Lê Thị H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh phát biểu quan điểm về vụ án, giữ nguyên tội danh đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 2 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với Lê Thị H. Đề nghị xử phạt Lê Thị H từ 05 (Năm) năm tù đến 05 (Năm) năm 03 (Ba) tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về xử lý vật chứng: áp dụng điều 106 BLTTHS, điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo. Áp dụng điều 136 BLTTHS, điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí buộc Lê Thị H phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý với nội dung bản cáo trạng, luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh và không tranh luận gì. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 23 giờ 45 phút ngày 31 tháng 5 năm 2022, tại khu vực trước cổng khách sạn Tuyết N thuộc khối 8, phường B, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, Lê Thị H có hành vi tàng trữ trái phép 10,140g (mười phẩy một trăm bốn mươi gam) ma túy (Methamphetamine) nhằm mục đích để sử dụng, thì bị Tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi của bị cáo phạm vào loại tội nghiêm trọng, hành vi nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định về quản lý của Nhà nước về ma túy. Ma túy là chất gây nghiện độc hại và là một trong những nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác. Bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi cất giấu ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng do thiếu bản lĩnh, không làm chủ được bản thân nên đã sa vào con đường phạm tội. Bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét tình tiết giảm nhẹ thấy rằng trong quá trình điều tra, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS, xét thấy hoàn cảnh bị cáo đã ly hôn, đang một mình nuôi 05 con, trong đó có con nhỏ dưới 36 tháng tuổi. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của nhà nước đối với người phạm tội như mức đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, cần chấp nhận.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo lao động tự do thu nhập không ổn định, hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Trong vụ án này, Theo lời khai của Lê Thị H, số ma túy mà H có được là do H mua của một người đàn ông tên S ở khu vực chợ Cồn, huyện T, tỉnh N. Cơ quan Cảnh sát điều tra đang tiếp tục xác minh làm rõ, khi làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Lê Hồng X, người chở H đi cùng trên xe ô tô biển số 37A-67821, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và Lê Hồng X đều khai việc bị cáo H cất giấu ma túy X không biết nên X không phạm tội.

[6]. Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe ô tô biển số 37A-67821, nhãn hiệu VINFAST quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là bà Trần Thị T. Bà T cho anh Lê Hồng X mượn, không biết việc phạm tội của bị cáo H, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh đã trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thị H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào điểm g khoản 2 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Lê Thị H 05 (Năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án được trừ ngày tạm giữ từ ngày 01/6/2022 đến ngày 10/6/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư niêm phong dán kín, trong chứa ma túy (Methamphetamine), ghi thu giữ vật chứng của Lê Thị H.

(Vật chứng trên hiện có tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh theo phiếu nhập kho vật chứng số NK 2022/252 ngày 09/9/2022).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lê Thị H phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSNDTP Vinh;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Vinh;
- Chi cục THADSTP Vinh;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Trại giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- UBND phường V, tp Vinh;
- Lưu HS vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thị Thanh Hương